UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4559 /BC-SYT

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO NHANH
Công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên
(số liệu tính đến 16h00' ngày 12/10/2021)

I. TÌNH HÌNH CHUNG VỀ DỊCH BỆNH COVID-19 NĂM 2021

1. Tình hình chung về dịch COVID-19

Tính đến 16h00' ngày 12/10/2021, tổng số ca mắc ở nước ta là **843.281** (tăng 3.619 ca so với báo cáo ngày 11/10/2021). Trong đó: **784.748** ca điều trị khỏi, **20.670** ca tử vong, **37.863** ca đang điều trị.

Số lượng ca mắc mới ghi nhận trong nước từ ngày 27/4/2021 đến nay là **838.653**.

2. Tại tỉnh Thái Nguyên

Từ 01/01/2021 đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ghi nhận 22 ca COVID-19, trong đó: 14 ca ghi nhận tại cộng đồng; 08 ca ghi nhận trong khu cách ly tập trung người nhập cảnh. Ngoài ra có 13 ca tái dương tính sau khi điều trị khỏi trở về địa phương.

*** Đánh giá mức độ nguy cơ của tỉnh Thái Nguyên**

Căn cứ diễn biến phức tạp của dịch COVID-19 tại các địa phương trong cả nước. Tại Thái Nguyên: đã có 14 ca nhiễm COVID-19 trong cộng đồng, 08 ca ghi nhận trong khu cách ly tập trung người nhập cảnh và 13 ca tái dương tính sau khi điều trị khỏi trở về địa phương; 9/9 huyện/thành phố/thị xã tự đánh giá ở mức "bình thường mới", 02/178 xã/phường/thị trấn tự đánh giá ở mức "nguy cơ", 176/178 xã/phường/thị trấn tự đánh giá ở mức "bình thường mới"; là tỉnh có nhiều khu công nghiệp, Trường Đại học với số lượng công nhân, sinh viên tập trung đông, vì vậy hiện tại đánh giá Thái Nguyên vẫn là tỉnh có mức **nguy cơ** đối với dịch COVID-19.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

- Trong ngày 11 và 12/10/2021, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo công tác phòng, chống dịch COVID-19: Công văn số 4927/UBND-KGVX về việc tiếp nhận người bệnh, người nhà người bệnh từ Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức về điều trị, theo dõi tại tỉnh Thái Nguyên; Công văn số 4928/UBND-KGVX về việc hoàn thiện hệ thống dây chuyền lạnh và đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19; Công văn số 4929/UBND-KGVX về việc chấp thuận cho người nước ngoài của 06 Công ty, đơn vị được nhập cảnh vào Việt Nam, đến làm việc, thăm thân tại tỉnh Thái Nguyên; Công văn số 4930/UBND-KGVX về việc đồng ý cho chuyên gia, thân nhân chuyên gia người nước ngoài của 05 Công ty được nhập cảnh vào Việt Nam, thực hiện cách ly y tế tại Thành phố Hà Nội.

- Trong ngày 11 và 12/10/2021, Sở Y tế đã ban hành các văn bản về công tác phòng, chống dịch COVID-19: Công văn số 4532/SYT-NVY về việc tiếp nhận người bệnh và người nhà người bệnh chuyển về từ Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức;

Công văn số 4534/SYT-NVY về việc phối hợp đảm bảo an ninh, ngoại giao, y tế đối với người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam qua sân bay Nội Bài thực hiện cách ly tại tỉnh TN; Công văn số 4546/SYT-KHTC về việc đề nghị hỗ trợ và lắp đặt hệ thống ô xy Y tế sẵn sàng cho công tác cấp cứu, điều trị người bệnh COVID 19 tại BV Lao và phổi; Công văn số 4550/SYT-NVY về việc phối hợp tiếp nhận, quản lý, giam sát các công dân hoàn thành thời gian cách ly y tế tập trung tại tỉnh Thái Nguyên từ ngày 13/10/2021.

- Trong ngày, các ngành và các địa phương căn cứ chỉ đạo của UBND tỉnh đều có chỉ đạo và triển khai các hoạt động phòng, chống dịch thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý, phụ trách.

III. CÔNG TÁC TRUY VẾT, QUẢN LÝ CÁC TRƯỜNG HỢP NGHI NHIỄM

1. Quản lý các ca bệnh dương tính với SARS-CoV-2

1.1. Trong ngày báo cáo ghi nhận ca F0 mới:

1.2. Lũy tích số F0 đến thời điểm báo cáo 22 trường hợp ghi nhận tại tỉnh Thái Nguyên, trong đó: 14 trường hợp phát hiện tại cộng đồng; 08 trường hợp phát hiện trong khu cách ly người nhập cảnh.

2. Truy vết các trường hợp nghi ngờ nhiễm COVID-19

2.1. Các trường hợp liên quan đến các ca bệnh tại cộng đồng theo thông báo của Bộ Y tế, từ ngày 29/4/2021 đến ngày 12/10/2021:

* Số F1 ghi nhận trong ngày báo cáo: 0 trường hợp *(trong khu cách ly tập trung)*. Lũy tích **F1: 1.517** trường hợp.

Số F1 hiện đang cách ly: **27** trường hợp (Phú Lương: 06; Phú Bình: 12; trong khu cách ly tập trung: 09).

***** Số F2 ghi nhận trong ngày báo cáo **04** trường hợp; Lũy tích F2: **11.325** trường hợp; hiện đang cách ly, theo dõi tại nhà **32** trường hợp.

2.2. Các trường hợp trở về địa phương từ các ổ/điểm dịch tại cộng đồng theo thông báo của Bộ Y tế từ ngày 29/4/2021 đến ngày 12/10/2021:

Trong ngày báo cáo ghi nhận **08** trường hợp về từ vùng/điểm dịch; Lũy tích đến thời điểm báo cáo: **9.616.** Hiện đang thực hiện cách ly **129** trường hợp (tại cơ sở y tế và cơ sở cách ly tập trung của các huyện/thành phố/thị xã).

2.3. Các trường hợp liên quan đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức:

Rà soát được 50 người là công dân tỉnh Thái Nguyên đến khám bệnh, thăm thân tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức từ ngày 19/9/2021 trở lại đây, hiện có 14 người đang có mặt tại địa phương (*TPTN: 06; Sông Công: 01; Phú Bình: 03; Phổ Yên: 01; Phú Lương: 01; Đại Từ: 02)*. Đã áp dụng biện pháp cách ly theo quy định, kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 lần 1 âm tính.

3. Công tác cách ly y tế

3.1. Cách ly tại cơ sở y tế:

Hiện đang cách ly***:*** **11** trường hợp (TP.Thái Nguyên: 03; Sông Công: 01; Định Hóa: 01; Phú Bình: 01; Đại Từ: 02; Bệnh viện C: 01; Bệnh viên lao và bệnh phổi: 02).

3.2. Cách ly tại các cơ sở cách ly tập trung tuyến huyện:

Hiện đang cách ly: **145** trường hợp (TP Thái Nguyên: 19; Phổ Yên: 07; Sông Công: 09; Đồng Hỷ: 20; Võ Nhai: 13; Định Hóa: 07; Phú Lương: 05; Phú Bình: 16; Đại Từ: 49).

3.3. Cách ly tại cơ sở cách ly của tỉnh:

Trong ngày báo cáo có **30** cán bộ ngành y tế tỉnh đã hoàn thành nhiệm vụ hỗ trợ phòng, chống dịch tại tỉnh Bà Rịa- Vũng Tầu trở về địa phương hiện đang cách ly tập trung tại nhà nghỉ Như Loan, xóm Trại, xã Tân Hương, thị xã Phổ Yên; đã được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 lần 1, kết quả âm tính.

3.4. Cách ly y tế chuyên gia nhập cảnh và về/đến từ vùng dịch:

Hiện đang cách ly **0** trường hợp. Lũy tích từ 01/01/2021 đến nay, tỉnh Thái Nguyên tổ chức cách ly cho tổng số **1.705** người *(trong đó **1.705** chuyên gia đã hoàn thành thời gian cách ly).*

3.5. Cách ly y tế các trường hợp nhập cảnh trái phép: **01** trường hợp.

3.6. Cách ly y tế các trường hợp người Việt Nam nhập cảnh:

Trong ngày báo cáo có **0** trường hợp nhập cảnh về địa phương. Hiện tại còn đang cách ly: **292** trường hợp.

4. Công tác quản lý người bệnh dương tính với SARS-CoV-2 sau khi điều trị khỏi: đã tiếp nhận **183** trường hợp điều trị khỏi về quản lý tại địa phương.

IV. CÔNG TÁC XÉT NGHIỆM VÀ TIÊM CHỦNG PHÒNG COVID-19

1. Công tác xét nghiệm

***** Số mẫu test nhanh sàng lọc cộng đồng trong ngày báo cáo: **665** mẫu. Lũy tích số mẫu xét nghiệm test nhanh sàng lọc cộng đồng đến ngày báo cáo: **31.445** mẫu.

* Số mẫu xét nghiệm PCR lấy trong ngày báo cáo: **1.455** mẫu. Lũy tích số mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 từ ngày 01/01/2021 đến nay: **201.697** mẫu. Kết quả: **201.660** mẫu âm tính với SARS-CoV-2; **37** mẫu dương tính với SARS-CoV-2.

2. Công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19

Lũy tích đến ngày báo cáo**: 244.149** liều vắc xin đã được tiêm cho **177.007** người, đạt 18,86% tổng số đối tượng từ 18 tuổi trở lên *(trong đó:109.865 người được tiêm 1 mũi; 67.142 người được tiêm đủ 2 mũi).*

Từ ngày 12-17/10/2021, triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 11 phân bổ của UBND tỉnh tại Quyết định số 3151/QĐ-UBND ngày 09/10/2021.

V. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ NGUY CƠ THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 2686

Kết quả tổng hợp báo cáo đánh giá mức độ nguy cơ đối với dịch COVID-19 của các địa phương trong ngày báo báo:

- Cấp huyện, thành phố, thị xã: 9 đơn vị tự đánh giá ở mức "bình thường mới".

- Cấp xã, phường, thị trấn: 02 đơn vị tự đánh giá ở mức "nguy cơ" (Thành phố Thái Nguyên); 176 đơn vị tự đánh giá ở mức "bình thường mới". *(Có phụ lục chi tiết kèm theo).*

VI. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KHÁC

1. Trong ngày báo cáo các cơ quan thông tấn báo chí đã tổ chức sản xuất và đăng tải **12** tin, bài và nhóm ảnh, phản ánh trên Báo in, Báo điện tử; **87** tin, bài phản

ánh, phóng sự, cổ động trên sóng của Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và trên Trang Thông tin điện tử tỉnh để triển khai công tác phòng chống dịch COVID-19.

2. Hoạt động của **22** chốt kiểm tra liên ngành về phòng, chống dịch COVID-19, tính từ 10h00' ngày 11/10/2021 đến 10h00' ngày 12/10/2021 như sau:

- Số lượt phương tiện được kiểm tra: **15.027** lượt.

- Số lượt phương tiện từ các tỉnh khác đến Thái Nguyên được kiểm tra: **7.941** lượt.

- Số lượt người được kiểm tra thân nhiệt, tuyên truyền, nhắc nhở chấp hành các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 khi đi qua các chốt như: hạn chế đi lại, tập trung đông người, nhắc nhở việc đeo khẩu trang, sử dụng dung dịch sát khuẩn: **30.796** lượt.

3.Trong ngày báo cáo, ghi nhận số công dân từ các tỉnh/thành phố khác đến/trở về địa phương là: **291** người *(trong đó: Hà Nội:91 người; Bắc Giang:36 người; Bắc Ninh: 72 người; các tỉnh phía Nam: 12 người; nhập cảnh: 05 người trong đó có 04 người ở Phổ Yên đã hoàn thành cách ly tại tỉnh Lạng Sơn trở về địa phương, 01 người nhập cảnh trái phép đã được cách ly tập trung tại huyện Đại Từ và 75 người là các tỉnh khác)*. Lũy tích từ ngày 27/4/2021 đến ngày 12/10/2021 là: **59.636** người.

Sở Y tế Thái Nguyên trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế (B/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy TN (B/cáo);
- UBND tỉnh (B/cáo);
- VP đoàn đại biểu QH, HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Thông tin truyền thông;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Đài PTTH Thái Nguyên;
- Báo Thái Nguyên;
- UBND huyện, thành phố, thị xã;
- Ban Giám đốc SYT;
- Các phòng thuộc SYT;
- Các đơn vị trực thuộc SYT;
- Lưu: VT, NVY (Đạt-30b).

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH THÁI NGUYÊN

Ký bởi: Sở Y tế
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên
Ngày ký: 12-10-2021 17:52:53 +07:00

Đỗ Trọng Vũ

Phụ lục: TỔNG HỢP BÁO CÁO HÀNG NGÀY TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ NGUY CƠ THEO QUYẾT ĐỊNH 2686

I. ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ, THỊ XÃ									
STT	Huyện/TP/TX	Một ngày trước đánh giá				Ngày đánh giá			
		Nguy cơ rất cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ	Bình thường mới	Nguy cơ rất cao	Nguy cơ cao	Nguy cơ	Bình thường mới
1	Định Hóa				x				x
2	Đại Từ				x				x
3	Sông Công				x				x
4	Đồng Hỷ				x				x
5	Võ Nhai				x				x
6	Phú Bình				x				x
7	Phú Lương				x				x
8	Thái Nguyên				x				x
9	Phổ Yên				x				x
	Cộng	0	0	0	9	0	0	0	9

II. ĐÁNH GIÁ NGUY CƠ CẤP XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN									
STT	**Xã/phường/thị trấn**	**Một ngày trước đánh giá**				**Ngày đánh giá**			
		Nguy cơ rất cao	**Nguy cơ cao**	**Nguy cơ**	**Bình thường mới**	**Nguy cơ rất cao**	**Nguy cơ cao**	**Nguy cơ**	**Bình thường mới**
I	**HUYỆN ĐỊNH HÓA**								
1	Quy Kỳ				x				x
2	Bình Thành				x				x
3	Bộc Nhiêu				x				x
4	Bảo Cường				x				x
5	Phượng Tiến				x				x
6	Điềm Mặc				x				x

7	Tân Thịnh				x				x
8	Kim Phượng				x				x
9	TT Chợ Chu				x				x
10	Bảo Linh				x				x
11	Tân Dương				x				x
12	Trung Hội				x				x
13	Trung Lương				x				x
14	Bình Yên				x				x
15	Sơn Phú				x				x
16	Phú Đình				x				x
17	Thanh Định				x				x
18	Phúc Chu				x				x
19	Linh Thông				x				x
20	Định Biên				x				x
21	Phú Tiến				x				x
22	Lam Vỹ				x				x
23	Đồng Thịnh				x				x
II	**HUYỆN ĐẠI TỪ**								
24	An Khánh				x				x
25	Bản Ngoại				x				x
26	Bình Thuận				x				x
27	Cát Nê				x				x
28	Cù Vân				x				x
29	Đức Lương				x				x
30	Hà Thượng				x				x
31	TT Hùng Sơn				x				x
32	Hoàng Nông				x				x
33	Khôi Kỳ				x				x

34	Ký Phú				x				x
35	Lục Ba				x				x
36	La bằng				x				x
37	Minh Tiến				x				x
38	Mỹ Yên				x				x
39	Na Mao				x				x
40	Phú Cường				x				x
41	Phú Lạc				x				x
41	Phú Thịnh				x				x
43	Phú Xuyên				x				x
44	Phúc Lương				x				x
45	Phục Linh				x				x
46	Quân Chu				x				x
47	TT Quân Chu				x				x
48	Tân Linh				x				x
49	Tân Thái				x				x
50	Tiên Hội				x				x
51	Văn Yên				x				x
52	Vạn Thọ				x				x
53	Yên Lãng				x				x
III	**TP. SÔNG CÔNG**								
54	Bình Sơn				x				x
55	Tân Quang				x				x
56	Bá Xuyên				x				x
57	Châu Sơn				x				x
58	Mỏ Chè				x				x
59	Thắng Lợi				x				x
60	Cải Đan				x				x

61	Phố Cò				x				x
62	Bách Quang				x				x
63	Lương Sơn				x				x
IV	**HUYỆN ĐỒNG HỶ**								
64	Văn Hán				x				x
65	Khe Mo				x				x
66	Nam Hòa				x				x
67	Trại Cau				x				x
68	Cây Thị				x				x
69	Tân Lợi				x				x
70	Hợp Tiến				x				x
71	Hóa Thượng				x				x
72	Hóa Trung				x				x
73	Minh Lập				x				x
74	Hòa Bình				x				x
75	Sông Cầu				x				x
76	Quang Sơn				x				x
77	Tân Long				x				x
78	Văn Lăng				x				x
V	**HUYỆN VÕ NHAI**								
79	T.T Đình Cả				x				x
80	Phú Thượng				x				x
81	Lâu Thượng				x				x
82	La Hiên				x				x
83	Cúc Đường				x				x
84	Thượng Nung				x				x
85	Thần Sa				x				x
86	Vũ Chấn				x				x

87	Nghinh Tường				x				x
88	Sảng Mộc				x				x
89	Tràng Xá				x				x
90	Dân Tiến				x				x
91	Liên Minh				x				x
92	Bình Long				x				x
93	Phương Giao				x				x
VI	**HUYỆN PHÚ BÌNH**								
94	Bàn Đạt				x				x
95	Đào Xá				x				x
96	Tân Khánh				x				x
97	Tân Kim				x				x
98	Bảo Lý				x				x
99	Nhã Lộng				x				x
100	Hà Châu				x				x
101	ÚC Kỳ				x				x
102	Thượng Đình				x				x
103	Điềm Thụy				x				x
104	Nga My				x				x
105	Xuân Phương				x				x
106	TT Hương Sơn				x				x
107	Tân Thành				x				x
108	Tân Hòa				x				x
109	Lương Phú				x				x
110	Thanh Ninh				x				x
111	Dương Thành				x				x
112	Kha Sơn				x				x
113	Tân Đức				x				x

VII	**HUYỆN PHÚ LƯƠNG**								
114	Xã Yên Ninh				x				x
115	Xã Yên Trạch				x				x
116	Xã Yên Đổ				x				x
117	Xã Động Đạt				x				x
118	Thị trấn Đu				x				x
119	Xã Phấn Mễ				x				x
120	Thị trấn Giang Tiên				x				x
121	Xã Cổ Lũng				x				x
122	Xã Ôn Lương				x				x
123	Xã Hợp Thành				x				x
124	Xã Phủ Lý				x				X
125	Xã Phú Đô				x				x
126	Xã Tức Tranh				x				x
127	Xã Vô Tranh				x				x
128	Xã Yên Lạc				x				x
VIII	**TP. THÁI NGUYÊN**								
129	Phường Trưng Vương				x				x
130	Phường Phan Đình Phùng				x				x
131	Phường Đồng Quang				x				x
132	Phường Quang Trung				x				x
133	Phường Hoàng Văn Thụ			x				x	
134	Phường Tân Lập				x				x
135	Phường Gia Sàng				x				x
136	Phường Túc Duyên				x				x
137	Phường Chùa Hang				x				x
138	Phường Đồng Bẩm				x				x
139	Phường Cam Giá				x				x

140	Phường Trung Thành				x				x
141	Phường Tân Thành			x				x	
142	Phường Hương Sơn				x				x
143	Phường Phú Xá				x				x
144	Phường Tích Lương				x				x
145	Phường Tân Thịnh				x				x
146	Phường Thịnh Đán				x				x
147	Phường Tân Long				x				x
148	Phường Quan Triều				x				x
149	Phường Quang Vinh				x				x
150	Xã Phúc Hà				x				x
151	Xã Cao Ngạn				x				x
152	Xã Quyết Thắng				x				x
153	Xã Tân Cương				x				x
154	Xã Phúc Trìu				x				x
155	Xã Phúc Xuân				x				x
156	Xã Thịnh Đức				x				x
157	Xã Sơn Cẩm				x				x
158	Xã Huống Thượng				x				x
159	Xã Linh Sơn				x				x
160	Xã Đồng Liên				x				x
IX	**TX. PHỔ YÊN**								
161	Ba Hàng				x				x
162	Bắc Sơn				x				x
163	Bãi Bông				x				x
164	Đồng Tiến				x				x
165	Thuận Thành				x				x
166	Trung Thành				x				x

167	Đông Cao				x				x
168	Tân Phú				x				x
169	Tiên Phong				x				x
170	Hồng Tiến				x				x
171	Đắc Sơn				x				x
172	Vạn Phái				x				x
173	Thành Công				x				x
174	Minh Đức				x				x
175	Phúc Thuận				x				x
176	Phúc Tân				x				x
177	Nam Tiến				x				x
178	Tân Hương				x				x
	Tổng cộng	**0**	**0**	**02**	**176**	**0**	**0**	**02**	**176**

Tổng hợp đánh giá nguy cơ trong ngày 12/10/2021:

- 09 huyện có: 9/9 huyện ở mức bình thường mới.

- 178 xã, phường có: 02 xã ở mức nguy cơ; 176 xã, phường ở mức bình thường mới.